

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ HORUS GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ HORUS GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HORUS GROUP INVESTMENT AND MANAGEMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109998354

3. Ngày thành lập: 17/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2 phố Thượng Thụy, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0869838338 - 0819025555 Fax:

Email: horusgroup2022@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế, - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh, - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự, - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao, - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
6.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
7.	Khai thác và thu gom than non	0520
8.	Khai thác dầu thô	0610
9.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
10.	Khai thác quặng sắt	0710
11.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	0721
12.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Loại trừ Hoạt động Báo chí)	9000
13.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321

14.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che.v.v...; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên; - Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà thầu khoán các sự kiện trình diễn trực tiếp nhưng không phải là các sự kiện nghệ thuật hoặc thể thao, có hoặc không có cơ sở.	9329
15.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản.	6810
16.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ Tư vấn bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản	6820(Chính)
17.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
18.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
19.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
20.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
21.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
22.	Khai thác muối	0893
23.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu như: + Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, graphite tự nhiên, và các chất phụ gia khác... + Đá quý, bột thạch anh, mica...	0899
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910

25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: - Hoạt động cung cấp dịch vụ hỗ trợ trên cơ sở phí hoặc hợp đồng cho hoạt động khai thác thuộc ngành Khai thác than cứng và than non (mã ngành 05), Khai thác quặng kim loại (mã ngành 07) và Khai khoáng khác (mã ngành 08); - Hoạt động cung cấp dịch vụ thăm dò theo phương pháp truyền thống và lấy mẫu quặng, thực hiện các quan sát địa chất tại khu vực có tiềm năng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ bơm và tháo nước trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ khoan thử và đào thử.	0990
26.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
30.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền. - Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp.	5629
31.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
32.	Đại lý du lịch	7911
33.	Điều hành tua du lịch	7912
34.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
35.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ bảo vệ	8010
36.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
37.	Xây dựng nhà để ở	4101

38.	Xây dựng nhà không để ở	4102
39.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
40.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
41.	Xây dựng công trình điện	4221
42.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
43.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
44.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu.	4229
45.	Xây dựng công trình thủy	4291
46.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
47.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
48.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
49.	Phá dỡ	4311
50.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nô mìn)	4312
51.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỲNH ANH	Việt Nam	Tổ 12, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.200.000.000	16,000	C2126257	
2	ĐẶNG THỊ THANH HƯƠNG	Việt Nam	107E, ngõ 76 Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.000.000.000	10,000	001174019893	
3	ĐẶNG THỊ THANH HUYỀN	Việt Nam	401 tổ 15, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	800.000.000	4,000	001179000659	

4	ĐỖ DUY HIỆU	Việt Nam	Xóm 13, Xã Đông Kết, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	200.000.000	1,000	033086000509	
5	NGUYỄN THANH HUYỀN	Việt Nam	31 Đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	400.000.000	2,000	001196026327	
6	TRẦN PHƯƠNG NAM	Việt Nam	Tổ 1, Cụm 1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	3,000	001071000295	
7	NGUYỄN THỊ BẢO	Việt Nam	Tổ 9, Cụm 1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	001153001185	
8	PHẠM ĐỨC NGỌC	Việt Nam	Tổ 1, Cụm 1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	001080015495	
9	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	Việt Nam	Thôn 2 Bát Tràng, Xã Bát Tràng, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	7.400.000.000	37,000	001093004698	
10	UÔNG MINH ĐỨC	Việt Nam	39 phố Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	5,000	001203009007	
11	NGUYỄN YẾN NGỌC	Việt Nam	A3 lô A, Phường Đồng Xuân, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	400.000.000	2,000	001303036155	
12	HOÀNG GIA LỰC	Việt Nam	Tổ 2 Cụm 1 phường Phú Thượng, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	3,000	011082000052	
13	NGUYỄN QUANG TRUNG	Việt Nam	Tổ 1, Cụm 1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	001087010833	
14	TRẦN THỊ DƯƠNG	Việt Nam	Số 3, ngõ 2 Hàng Khoai, Phường Đồng Xuân, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	001176002419	
15	NGUYỄN HIỀN CHUNG	Việt Nam	Tổ 24, Cụm 3, Phường Tứ Liên, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	000185000002	

16	PHẠM TIẾN MAI	Việt Nam	Tổ 1, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	001060006772	
17	PHẠM ĐỨC ANH	Việt Nam	Tổ 1, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	001095024494	
18	VŨ THÀNH CÔNG	Việt Nam	Nhà Máy Cơ Khí 4, Xã Hải Bối, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	001079032480	
19	TRẦN PHƯƠNG TRUNG	Việt Nam	Tổ 1, Cụm 1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	001202008228	
20	TRẦN QUYẾT THẮNG	Việt Nam	P2101 B1 CC G3ab Đtm Yên Hòa, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	3,000	001075015062	
21	PHẠM TUẤN KHANH	Việt Nam	Tòa A P1205 CC 283 Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	001088026788	
22	NGUYỄN THANH HÒA	Việt Nam	401 tổ 15, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	400.000.000	2,000	001198016690	
23	TRẦN THỊ MỪNG	Việt Nam	Tổ 1, Cụm 1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	001163020129	
24	NGUYỄN THỊ KHANG	Việt Nam	Tổ 7, Phường Tứ Liên, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	1,000	001158001108	

8. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 19/01/1993

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001093004698

Ngày cấp: 12/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Thôn 2 Bát Tràng, Xã Bát Tràng, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Số 7 ngõ B10, tổ dân phố Kiên Thành, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội